

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1 (NHẬN ĐỢT 1)
NĂM HỌC 2021-2022**

STT	Số thứ báo	Họ và tên	Nữ	Ngày/Tháng /Năm sinh			Nơi sinh	Ghi chú
1	46	Hà Gia An	X	21	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
2	1468	Hoàng Thái Bình An	X	26	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
3	64	Lâm Phúc An		03	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
4	81	Lê Nguyễn Thanh An	X	10	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
5	105	Nguyễn Diệp An	X	06	05	2015	Tỉnh Nam Định	
6	110	Nguyễn Duy Phúc An		12	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
7	118	Nguyễn Hoàng Hoài An	X	02	11	2014	Tỉnh Thừa Thiên Huế	
8	140	Nguyễn Ngọc Gia An	X	14	01	2015	Tỉnh Ninh Thuận	
9	142	Nguyễn Ngọc Hoài An	X	02	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
10	148	Nguyễn Nhật An		15	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
11	174	Nông Kim An	X	27	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
12	184	Phạm Phúc An		27	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
13	189	Phạm Thái Minh An	X	29	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
14	191	Phạm Trần Gia An		10	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
15	203	Thỏ Vũ Bình An		16	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
16	278	Nguyễn Mậu Thiên Ân		18	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
17	319	Bùi Tuấn Anh		26	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
18	329	Đàm Ngọc Việt Anh		30	12	2015	Tỉnh Đồng Nai	
19	331	Đặng Khải Anh		20	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
20	2725	Đào Nguyễn Quỳnh Anh	X	13	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
21	353	Đinh Phương Anh	X	14	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
22	365	Đỗ Việt Anh		22	11	2015	Tỉnh Ninh Bình	
23	381	Giang Tuệ Anh		13	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
24	399	Hoàng Trịnh Hải Anh	X	30	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
25	402	Huỳnh Bùi Tuấn Anh		10	12	2015	Tỉnh Quảng Ngãi	
26	410	Huỳnh Nguyễn Mỹ Anh	X	09	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	Thiếu trang chủ hộ có địa chỉ
27	418	Lâm Châu Quế Anh	X	28	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
28	427	Lê Doãn Trâm Anh	X	29	04	2015	Tỉnh Ninh Thuận	
29	437	Lê Hữu Anh		09	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
30	440	Lê Ngô Nhã Anh	X	05	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
31	515	Lê Quỳnh Anh	X	14	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
32	486	Lưu Nhật Anh		16	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
33	488	Lưu Thị Phương Anh	X	21	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	

STT	Số thư báo	Họ và tên		Nữ	Ngày/Tháng/Năm sinh			Nơi sinh	Ghi chú
34	2006	Mai Châu	Anh	X	28	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
35	499	Ngô Quỳnh	Anh	X	01	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
36	537	Nguyễn Hoàng Kỳ	Anh		08	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
37	563	Nguyễn Kim	Anh	X	22	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
38	568	Nguyễn Lê Ngọc	Anh	X	08	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
39	582	Nguyễn Mỹ	Anh	X	03	07	2015	Tỉnh Tây Ninh	
40	611	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	X	14	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
41	610	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	X	01	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	Địa chỉ không khớp
42	684	Nguyễn Thùy Trâm	Anh	X	01	09	2015	Tỉnh Hà Tĩnh	
43	700	Nguyễn Tuấn	Anh		17	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
44	754	Phạm Tú	Anh	X	02	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
45	763	Phan Minh	Anh		20	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
46	767	Phan Quang	Anh		07	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
47	798	Trần Hoàng Bảo	Anh	X	18	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
48	810	Trần Ngọc	Anh	X	09	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
49	831	Trần Quang	Anh		02	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
50	850	Trương Minh	Anh	X	23	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
51	857	Võ Gia Phương	Anh	X	27	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
52	858	Võ Hoài	Anh		29	04	2015	Tỉnh Bình Định	
53	887	Vũ Huy	Anh		23	10	2015	Tỉnh Phú Yên	
54	888	Vũ Huyền	Anh	X	20	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
55	894	Vũ Phạm Nam	Anh		29	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
56	898	Vũ Tuấn	Anh		14	11	2015	Tỉnh Quảng Ngãi	
57	1052	Nguyễn Phan Gia	Bảo		06	01	2015	Tỉnh Hà Tĩnh	
58	1085	Phan Minh	Bảo		13	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
59	1112	Trần Gia Thái	Bảo		20	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
60	1120	Trần Vũ Gia	Bảo		22	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
61	1184	Trịnh Thanh	Bình		19	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
62	1199	Võ Gia	Cát		24	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	Số nhà không đúng
63	1356	Dương Lê Khải	Chính		10	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
64	1205	Đan Ngọc Bảo	Châu	X	16	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
65	1215	Huỳnh Ngọc Minh	Châu	X	14	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
66	1230	Nguyễn Cát Trân	Châu	X	17	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
67	1248	Nguyễn Ngọc Tâm	Châu	X	19	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
68	1251	Nguyễn Trác Bảo	Châu		01	01	2015	Tỉnh Hà Tĩnh	Địa chỉ giấy báo và số TT không khớp
69	1259	Phan Lê Ngọc	Châu	X	06	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
70	1262	Trần Bảo	Châu	X	02	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	

STT	Số thư báo	Họ và tên		Nữ	Ngày/Tháng/Năm sinh			Nơi sinh	Ghi chú
71	1267	Trịnh Bảo	Châu	X	11	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
72	1296	Lê Hà Tùng	Chi	X	22	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
73	1306	Nguyễn Hoàng Khánh	Chi	X	22	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
74	1321	Nguyễn Quỳnh	Chi	X	02	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
75	1328	Nguyễn Võ Phương	Chi	X	17	03	2015	Tỉnh Khánh Hòa	
76	1396	Lý Uyên	Đan	X	04	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
77	1397	Nguyễn Bảo Linh	Đan	X	08	11	2015	Tỉnh Bình Định	
78	1409	Trần Đỗ Linh	Đan	X	12	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	Ngày sinh thư báo và HK không khớp
79	1457	Trần Nguyễn Minh	Đặng		02	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
80	1488	Huỳnh Tấn	Đạt		24	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
81	5391	Lê Tuấn	Đạt		31	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
82	1513	Nguyễn Tiến	Đạt		06	02	2015	Tỉnh Đồng Tháp	
83	1511	Nguyễn Tiến	Đạt		07	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
84	1536	Võ Minh Phát	Đạt		04	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
85	1570	Lê Huỳnh Trúc	Diệp	X	08	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
86	1579	Nguyễn Ngọc	Diệp	X	20	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
87	1582	Phạm Ngọc	Diệp	X	19	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
88	1602	Nguyễn Trúc Khả	Doanh	X	08	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
89	1615	Đặng Công Minh	Đức		28	08	2015	Tỉnh Hà Tĩnh	
90	1634	Lê Nguyên Mộc	Đức		02	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
91	1667	Hoàng Ngọc Thảo	Dung	X	17	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
92	1775	Trần Thùy	Dương	X	23	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
93	1777	Nguyễn Hữu	Đương		29	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
94	1790	Hồ Quang	Duy		07	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
95	1792	Lê Anh	Duy		12	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
96	1796	Lê Dương Anh	Duy		04	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
97	1798	Lê Khánh	Duy		13	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
98	1804	Mạc Hồ Khánh	Duy		10	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
99	1807	Nguyễn Anh	Duy		09	05	2015	Tỉnh Quảng Bình	
100	1835	Trần Nguyễn Khánh	Duy		25	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
101	1847	Dương Thị Mỹ	Duyên	X	19	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
102	1842	Bùi Nguyễn Mỹ	Duyên	X	31	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
103	1895	Bạch Ngọc Khánh	Hà	X	13	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	Thiếu hộ khẩu
104	1943	Hồ Hoàng	Hải		04	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
105	1975	Đoàn Khả	Hân	X	02	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
106	1979	Dương Tôn Gia	Hân		29	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
107	2006	Lê Ngọc Bảo	Hân	X	01	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	

STT	Số thứ báo	Họ và tên		Nữ	Ngày/Tháng /Năm sinh			Nơi sinh	Ghi chú
108	2041	Nguyễn Ngọc	Hân	X	11	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
109	2048	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	X	16	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
110	2049	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	X	04	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
111	2054	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	X	25	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
112	2092	Phan Hoàng Ngọc	Hân	X	05	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
113	2100	Tổng Châu Khả	Hân	X	17	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
114	2101	Trần Bảo	Hân	X	23	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
115	2196	Hà Đỗ Phúc	Hậu		06	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
116	6554	Nguyễn Đình	Hoàng		19	10	2015	Tỉnh Đắk Lắk	
117	2330	Võ Bách	Hợp	X	16	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
118	2335	Hồ Phi	Hùng		27	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
119	2342	Nguyễn Phi	Hùng		05	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
120	2355	Đỗ Nguyễn Gia	Hưng		17	07	2015	Tỉnh Bình Định	
121	2358	Hoàng Phan Gia	Hưng		03	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
122	2359	Hoàng Phan Phú	Hưng		03	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
123	2431	Nguyễn Thị Thu	Hương	X	20	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
124	2456	Đặng Quang	Huy		15	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
125	2458	Đào Nguyễn Anh	Huy		02	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
126	2473	Huỳnh Quang	Huy		16	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
127	2477	Lê Đức	Huy		26	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
128	2497	Nguyễn Cửu Gia	Huy		17	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
129	2498	Nguyễn Đình Hoàng	Huy		06	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
130	2503	Nguyễn Đức	Huy		26	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
131	2509	Nguyễn Gia	Huy		25	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
132	2526	Nguyễn Nhất	Huy		04	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
133	2540	Nguyễn Tuấn	Huy		18	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
134	2584	Trương Gia	Huy		07	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
135	2592	Vũ Đức	Huy		29	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
136	2667	Đình Gia	Khang		20	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
137	2678	Dương Nguyễn Minh	Khang		04	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
138	2685	Hồ Nguyễn Minh	Khang		01	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
139	2699	Khúc An	Khang		16	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
140	2761	Nguyễn Hoàng	Khang		23	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
141	2782	Nguyễn Nguyên	Khang		30	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
142	2787	Nguyễn Như Phú	Khang		20	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
143	1704	Phạm Duy	Khang		26	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
144	2814	Phạm Gia	Khang		14	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
145	2817	Phạm Minh	Khang		21	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	Sai tổ

STT	Số thư báo	Họ và tên		Nữ	Ngày/Tháng /Năm sinh			Nơi sinh	Ghi chú
146	2880	Đặng Tuấn	Khanh		26	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
147	2891	Nguyễn Bảo	Khanh		30	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
148	2897	Nguyễn Lan	Khanh	X	03	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
149	2910	Thiều Mai	Khanh	X	19	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
150	2917	Chu An	Khánh		03	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
151	2939	Nguyễn Bảo	Khánh		23	05	2015	Tỉnh Đắk Lắk	
152	2946	Nguyễn Hữu Hồng	Khánh	X	12	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
153	2961	Nguyễn Quốc	Khánh		02	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
154	3003	Đỗ Phú Đăng	Khoa		17	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
155	3005	Đoàn Minh	Khoa		14	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
156	3025	Ngô Đặng Đăng	Khoa		14	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
157	3034	Nguyễn Đăng	Khoa		19	12	2014	TP. Hồ Chí Minh	
158	3041	Nguyễn Đình Anh	Khoa		12	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
159	3067	Nguyễn Vũ Đăng	Khoa		02	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
160	3073	Phạm Hoàng Đăng	Khoa		10	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
161	3158	Nguyễn Hoàng Nam	Khôi		17	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
162	3162	Nguyễn Lê Minh	Khôi		30	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
163	5532	Trần Duy	Khôi		22	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
164	3194	Trịnh Minh	Khôi		17	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
165	3231	Trần Anh	Khuong		12	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
166	3276	Lê Nhất	Kiệt		13	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
167	3331	Nguyễn Bảo Thiên	Kim	X	05	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
168	3354	Trần Quỳnh Thiên	Kim	X	03	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
169	3365	Nguyễn Lam An	Kỳ	X	24	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
170	3389	Phan Châu	Lam		24	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
171	3385	Nguyễn Thụy Nhật	Lam	X	22	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
172	3432	Nguyễn Trương Bảo	Lâm		17	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
173	3433	Nguyễn Tuệ	Lâm	X	27	11	2015	Tỉnh Quảng Ninh	
174	3442	Trương Hoàng	Lâm		17	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
175	3520	Ngô Hoàng Phương	Linh	X	30	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
176	3554	Nguyễn Phương	Linh	X	07	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	Danh sách sai địa chỉ
177	3559	Nguyễn Trần Bảo	Linh	X	06	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
178	3568	Phạm Huỳnh Trúc	Linh	X	06	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
179	3595	Võ Nhật	Linh	X	02	12	2015	Tỉnh Nghệ An	
180	696	Nguyễn Phú	Lộc		04	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
181	3653	Ngô Hoàng	Long		10	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
182	3647	Lê Hải	Long		23	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	Số nhà sai

STT	Số thứ báo	Họ và tên		Nữ	Ngày/Tháng /Năm sinh			Nơi sinh	Ghi chú
183	3696	Huỳnh Gia	Luân		19	07	2015	Tỉnh Bình Định	
184	3706	Nguyễn Bá	Lương		26	09	2015	Tỉnh Quảng Ngãi	
185	3728	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Mai	X	31	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
186	3751	Nguyễn Lê Tuệ	Mẫn	X	18	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
187	3795	Dương Hoàng	Minh		25	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
188	3811	Hoàng Phan Nhật	Minh		28	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
189	3814	Huỳnh Bảo	Minh		12	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
190	3820	Huỳnh Vũ Ngọc	Minh	X	20	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
191	4278	Lê Thị Ngọc	Minh	X	23	11	2015	Tỉnh Quảng Trị	
192	3870	Nguyễn Lê Tuệ	Minh	X	18	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
193	3894	Nguyễn Tuệ	Minh	X	17	08	2015	Tỉnh An Giang	
194	3925	Trần Bình	Minh		11	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
195	2298	Trương Trí	Minh		23	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
196	4019	Nguyễn Ngọc Trúc	My	X	10	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
197	4048	Trần Hà	My	X	16	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
198	4055	Trần Ngọc Thảo	My	X	20	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
199	4089	Đào Hoàng	Nam		30	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
200	4102	Lê Đặng Hoàng	Nam		11	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
201	4112	Lữ Lê Kỳ	Nam		17	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
202	4118	Nguyễn Ayumu	Nam		04	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
203	4149	Nguyễn Vũ	Nam		16	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
204	4168	Trần Minh	Nam		03	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
205	4180	Vũ Nhật	Nam		05	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
206	4184	Nguyễn Ngọc Phương	Nga	X	20	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
207	4185	Nguyễn Quỳnh	Nga	X	09	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
208	4192	Diệp Ngô Kim	Ngân	X	02	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
209	4194	Đỗ Hoàng	Ngân	X	05	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
210	4227	Nguyễn Huỳnh Phương	Ngân	X	21	10	2015	Tỉnh Phú Yên	
211	4261	Phạm Kim	Ngân	X	17	01	2015	Tỉnh Thanh Hóa	
212	4266	Tô Khánh	Ngân	X	25	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	Thiếu hộ khẩu
213	4285	Bùi Lê Phương	Nghi	X	24	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
214	4315	Ngô Lam	Nghi	X	14	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
215	4405	Đình Minh	Ngọc	X	12	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
216	4410	Doãn	Ngọc	X	13	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	Thiếu trang HK có tên bé
217	4416	Hồ Khánh	Ngọc	X	07	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
218	4418	Hồ Nguyễn Minh	Ngọc	X	10	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
219	4422	Huỳnh Lê Minh	Ngọc	X	29	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	

STT	Số thứ báo	Họ và tên	Nữ	Ngày/Tháng /Năm sinh			Nơi sinh	Ghi chú
220	4435	Lê Minh Ngọc	X	23	05	2015	Tỉnh Nghệ An	
221	4473	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	X	11	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
222	4508	Nguyễn Thanh Bảo Ngọc	X	14	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
223	4552	Trần Khánh Ngọc	X	28	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
224	4561	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	X	27	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
225	4563	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	X	09	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
226	4568	Trần Thị Bảo Ngọc	X	17	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
227	4569	Trần Thị Bích Ngọc	X	17	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
228	4573	Trịnh Bảo Ngọc	X	14	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
229	4577	Võ Bảo Ngọc	X	05	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
230	4583	Vũ Đặng Minh Ngọc	X	08	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
231	4585	Vũ Lâm Khánh Ngọc	X	18	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
232	4591	Bùi Ngọc Thảo Nguyên	X	24	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	Sai tổ
233	4595	Đắc Nguyễn Hoàng Nguyên		06	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
234	4626	Lê Nguyễn Hoàng Nguyên		15	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
235	4639	Nguyễn Hồ Thảo Nguyên	X	27	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
236	4736	Đoàn Thiện Nhân	X	18	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
237	4737	Đới Thành Nhân		21	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
238	4753	Nguyễn Hữu Hiếu Nhân		11	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
239	4757	Nguyễn Thành Nhân		07	10	2015	Tỉnh Kon Tum	
240	4758	Nguyễn Thế Nhân		13	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
241	4780	Trần Trọng Nhân		14	02	2015	Tỉnh Tây Ninh	
242	4781	Trần Tuệ Nhân		20	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
243	4788	Đoàn Minh Nhật		27	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
244	4794	Lý Thanh Nhật		26	07	2015	Thành phố Cần Thơ	
245	4800	Nguyễn Hoàng Nhật		04	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
246	1218	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	X	25	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
247	4898	Nguyễn Phúc Ngọc Nhi	X	21	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
248	4906	Nguyễn Thị Yến Nhi	X	31	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
249	4916	Phạm Hoàng Khả Nhi	X	08	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
250	4923	Phạm Xuân Nhi	X	03	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
251	4953	Võ Tuyết Nhi	X	16	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
252	4957	Bùi An Nhiên	X	26	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
253	4964	Huỳnh Hạo Nhiên		15	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
254	5008	Cao Huỳnh Như	X	31	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
255	5042	Nguyễn Ngọc Anh Như	X	23	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
256	5052	Nguyễn Ngọc Tâm Như	X	24	02	2015	Tỉnh Bình Phước	
257	5112	Đoàn Thịnh Phát		22	07	2015	Tỉnh Đồng Tháp	

STT	Số thứ báo	Họ và tên		Nữ	Ngày/Tháng /Năm sinh			Nơi sinh	Ghi chú
258	5126	Lữ Đình Nam	Phát		19	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
259	5153	Nguyễn Trường	Phát		17	07	2015	Tỉnh Hà Tĩnh	
260	5177	Đặng Triệu	Phi		11	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
261	5214	Nguyễn Thanh	Phong		06	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
262	5219	Phạm Nguyễn Đình	Phong		18	12	2014	TP. Hồ Chí Minh	
263	5240	Đào Duy	Phú		18	10	2015	Tỉnh Bình Định	
264	1741	Đỗ Dương Vĩnh	Phú		18	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
265	832	Nguyễn Cao Thiên	Phú		17	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
266	5294	Bùi Gia	Phúc		10	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
267	5300	Đặng Hoàng Gia	Phúc		24	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
268	5338	Mai Phương Thiên	Phúc	X	04	04	2015	Tỉnh Bình Định	
269	5352	Nguyễn Gia	Phúc		10	04	2015	Tỉnh Bình Phước	
270	5354	Nguyễn Gia	Phúc		21	12	2015	Tỉnh Lâm Đồng	
271	5373	Nguyễn Hữu Thiện	Phúc		10	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
272	5377	Nguyễn Minh	Phúc		29	09	2015	Tỉnh Nam Định	
273	5461	Quảng Thanh	Phước		06	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
274	5473	Diệp Thanh	Phương		29	03	2015	Tỉnh Quảng Trị	Ngày sinh không khớp
275	5496	Ngô Hoàng Lan	Phương		10	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
276	5505	Nguyễn Lê	Phương		08	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
277	35	Tạ Nhật	Phương	X	15	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
278	5540	Trần Nguyễn Nhật	Phương	X	20	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
279	5544	Trương Hà	Phương	X	02	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
280	5545	Võ Đình Lan	Phương	X	11	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
281	5561	Bùi Nguyễn Hoàng	Quân		18	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
282	5601	Nguyễn Minh	Quân		16	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
283	5602	Nguyễn Minh	Quân		14	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
284	5606	Nguyễn Thái Hoàng	Quân		04	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
285	9	Trần Nguyễn Long	Quân		20	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
286	5626	Trịnh Minh	Quân		23	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
287	5635	Đặng Thiều	Quang		01	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
288	5645	Nguyễn Anh	Quang		17	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
289	5651	Nguyễn Việt Đăng	Quang		12	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
290	5676	Đặng Ngọc Kim	Quyên	X	21	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
291	5683	Huỳnh Ngọc Nhã	Quyên	X	27	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
292	1253	Lê Thục	Quyên	X	02	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
293	5715	Võ Tú	Quyên	X	26	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
294	5726	Hồ Như	Quỳnh	X	26	05	2015	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	

STT	Số thư báo	Họ và tên		Nữ	Ngày/Tháng/Năm sinh			Nơi sinh	Ghi chú
295	5732	Lê Tú	Quỳnh	X	24	07	2015	Tỉnh Thái Bình	
296	5736	Ngô Nguyễn Khánh	Quỳnh	X	23	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
297	5741	Nguyễn Phương	Quỳnh	X	03	03	2015	Tỉnh Bến Tre	Địa chỉ HK không khớp với thư báo
298	5772	Nguyễn Hoàng	Sang		08	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
299	5787	Đinh Ngọc	Son		20	06	2015	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	
300	5811	Nguyễn Ngọc	Son		31	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
301	5881	Nguyễn Chí	Tâm		30	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
302	5907	Trương Khải	Tâm		22	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	Địa chỉ giấy báo và HK không khớp
303	5910	Võ Lê Thanh	Tâm	X	20	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
304	5930	Hoàng Đăng Duy	Thái		11	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
305	5978	Vũ Ngọc Hà	Thanh	X	19	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
306	6018	Trang Công Nam	Thành		24	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
307	526	Nguyễn Ngọc Minh	Thảo	X	15	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
308	6060	Nguyễn Thiên	Thảo	X	07	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
309	723	Trương Thanh	Thảo	X	21	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
310	6073	Văn Minh	Thảo	X	30	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
311	6104	Nguyễn Huỳnh Bảo	Thiên	X	07	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
312	6122	Châu Huỳnh Chánh	Thiện		20	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	Sai tổ trong thư báo
313	6126	Đỗ Minh	Thiện		21	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
314	6144	Nguyễn Hữu	Thiện		27	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
315	6103	Nguyễn Hữu	Thiên		06	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
316	6151	Tào Minh	Thiện		27	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
317	6115	Trần Khánh	Thiên		22	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
318	6120	Võ Thanh	Thiên		21	11	2015	Tỉnh Bình Thuận	
319	6168	Lê Công	Thịnh		06	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
320	6185	Nguyễn Quý	Thịnh		09	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
321	6203	Trần Nguyễn Phúc	Thịnh		25	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
322	6204	Trần Nguyễn Quốc	Thịnh		07	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
323	6235	Đặng Hoàng Minh	Thư	X	19	08	2015	Tỉnh Đồng Nai	
324	6250	Dương Nguyễn Anh	Thư	X	12	07	2015	Tỉnh Hà Tĩnh	
325	6263	Lê Nguyễn Anh	Thư	X	29	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
326	6274	Nguyễn Anh	Thư	X	26	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
327	6284	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	X	31	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
328	6287	Nguyễn Hoàng Gia	Thư	X	23	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
329	923	Nguyễn Quỳnh	Thư	X	11	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
330	6316	Phạm Ngọc Anh	Thư	X	07	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	

STT	Số thư báo	Họ và tên		Nữ	Ngày/Tháng/Năm sinh			Nơi sinh	Ghi chú
331	6318	Phạm Nguyễn Minh	Thư	X	26	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
332	6319	Phan Huỳnh Nhã	Thư	X	30	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
333	6322	Trần Anh	Thư	X	23	06	2015	Tỉnh Khánh Hòa	
334	6325	Trần Hoàng Anh	Thư	X	18	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
335	6326	Trần Huỳnh Song	Thư	X	20	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
336	4213	Trần Lê Minh	Thư	X	30	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
337	6348	Võ Ngọc Minh	Thư	X	26	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
338	6352	Dương Đức	Thuận		15	01	2015	Tỉnh Bình Phước	
339	6408	Nguyễn Hoàng Khánh	Thy	X	09	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
340	6482	Nguyễn Quang Minh	Tiến		23	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
341	6492	Trương Minh	Tiến		21	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
342	6505	Nguyễn Trọng	Tín		17	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
343	6510	Trần Đào Bảo	Tín		25	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
344	1499	Trần Hoàng Bảo	Tín		29	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
345	6518	Lại Phước	Toàn		17	12	2015	Tỉnh Thừa Thiên Huế	Địa chỉ nhà và thư báo không khớp
346	6575	Bùi Ngọc Bảo	Trân	X	18	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
347	6577	Bùi Nguyễn Bảo	Trân	X	28	09	2015	Tỉnh Bình Định	
348	6597	Nguyễn Bùi Bảo	Trân	X	29	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
349	6601	Nguyễn Hoàng Bảo	Trân	X	26	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
350	6607	Nguyễn Thanh	Trân	X	10	07	2015	Tỉnh Đắk Lắk	
351	6688	Nguyễn Minh	Trí		06	02	2015	Thành phố Đà Nẵng	
352	6729	Nguyễn Minh	Triết		12	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
353	6741	Nguyễn Tuyết	Trình	X	06	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
354	6762	Lê Trần Thanh	Trúc	X	01	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
355	6833	Nguyễn Minh	Tú		06	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
356	6836	Nguyễn Trọng	Tú		16	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
357	6840	Phạm Minh	Tú		14	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
358	6891	Trần Nguyễn Anh	Tuấn		14	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
359	1647	Trịnh Minh	Tuấn		07	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
360	6921	Lê Phương Cát	Tường	X	11	03	2015	Tỉnh Đồng Tháp	
361	6956	Trần Cát	Uy		12	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
362	4012	Lại Phạm Khánh	Vân	X	22	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	Số nhà trong giấy báo không khớp với hộ khẩu
363	7046	Nguyễn Ngọc Thái	Vân	X	15	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	Sai tên
364	7032	Nguyễn Thanh Thảo	Vân	X	11	07	2015	TP. Hồ Chí Minh	
365	7037	Phạm Trần Thúy	Vân	X	12	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
366	7043	Lê Kiến	Văn		16	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	

STT	Số thư báo	Họ và tên	Nữ	Ngày/Tháng/Năm sinh			Nơi sinh	Ghi chú
367	643	Đình Nguyễn Tuệ Vi	X	29	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
368	7051	Huỳnh Phan Khánh Vi	X	07	08	2015	TP. Hồ Chí Minh	
369	7062	Trần Quốc Vĩ		14	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
370	7075	Nguyễn Hoàng Việt		10	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
371	7077	Nguyễn Quốc Việt		15	09	2015	Tỉnh Đồng Tháp	
372	7084	Hồ Nhật Vinh		05	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
373	7100	Nguyễn Viết Vinh		14	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
374	7138	Nguyễn Ân Vương		23	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
375	7151	Đào Lê Huyền Vy	X	21	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
376	7173	Lâm Thực An Vy	X	01	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
377	7186	Mỹ Phương Vy	X	20	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	
378	7196	Nguyễn Hiền Vy	X	30	12	2015	TP. Hồ Chí Minh	
379	172	Nguyễn Lê Minh Vy	X	02	06	2015	TP. Hồ Chí Minh	
380	7216	Nguyễn Ngọc Phương Vy	X	30	11	2015	TP. Hồ Chí Minh	
381	7229	Nguyễn Trần Phương Vy	X	14	04	2015	TP. Hồ Chí Minh	
382	7235	Phạm Ánh Vy	X	19	02	2015	TP. Hồ Chí Minh	
383	7242	Phạm Ngọc Tường Vy	X	26	09	2015	TP. Hồ Chí Minh	
384	7264	Trần Nguyễn Bảo Vy	X	02	03	2015	TP. Hồ Chí Minh	
385	7265	Trần Thanh Vy	X	16	05	2015	TP. Hồ Chí Minh	
386	7274	Võ Hoàng Yến Vy	X	22	01	2015	TP. Hồ Chí Minh	
387	7379	Trương Hoàng Yến	X	18	10	2015	TP. Hồ Chí Minh	

Tổng cộng danh sách có 387 học sinh

Gò Vấp, ngày 16 tháng 8 năm 2021

Hiệu trưởng
(đã ký)

Hồ Thị Hồng Hà

* **Lưu ý:** Nếu phụ huynh muốn tư vấn xin vui lòng liên hệ thầy Hiệp, số điện thoại: **0933044891**